

Bản án số: 42/2024/HSPT
Ngày 28/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huòn và ông Hoàng Kim Khánh;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Khổng Thị Hoa - Thư ký;

- **Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk:** Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2024 tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/TLPT-HS ngày 18/01/2024 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 27/11/2023 của TAND huyện M'Đrăk.

* **Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn K** (Tên gọi khác: Không có), Giới tính: N, sinh ngày 28/11/1976 tại Nghê An. Nơi cư trú: Tổ dân phố I, thị trấn M'Đrăk, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị B – sinh năm 1950; Bị cáo có vợ là Bùi Thị T – sinh năm 1975; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ hình sự từ ngày 07/8/2023 đến ngày 16/8/2023: Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7/2023, Nguyễn Văn K rủ Nguyễn Việt V đi bắt trộm chó của người dân trên địa bàn huyện M'Đrăk để bán. K lên mạng xã hội đặt mua 01 bộ dụng cụ bằng xung điện, gồm: bình ắc quy, cần thông lọng có dây điện và bút thử điện để bắt trộm chó K gọi điện thoại cho Trần Ngọc H1 đặt vấn đề bán chó trộm cắp H1 đồng ý mua với giá 40.000 đồng/kg. Ngày 05/8/2023 K nhờ H1 mua 03 lít xăng, 02 cuộn băng keo đen, 02 bịch bột ớt. Khoảng 20 giờ ngày 06/8/2023, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 47M1-651.15 mang theo mũ bảo hiểm gắn đèn pin, mũ lưỡi trai, mũ len trùm đầu, bình xịt hơi cay, súng ná cao su, dao gấp đi đến nhà H1. V sử dụng BKS 47N7-7619 (biển số do V nhật được) buộc trùm bên ngoài để che biển số thật của xe. Khoảng 21 giờ cùng ngày K điều khiển xe mô tô BKS 47AB-439.35 mang theo bộ dụng cụ bắt chó đi đến nhà H1. V lấy xăng do H1 mua giúp đổ vào xe mô tô BKS 47M1-651.15. H1 đưa cho K một túi nilon bên trong chứa bột ớt, một cuộn băng keo đen, một bao tải màu xanh.

V điều khiển xe đi vào khu vực xã C tìm chó của người dân nuôi thả để bắt. Khi phát hiện có chó, V chạy xe đến gần để tiếp cận, K ngồi sau vung cản thông lọng vào cổ chó rồi bấm cò kích điện để chó bị điện giật bất tỉnh, sau đó xuống xe dùng băng keo quấn vào mõm chó để khi chó tỉnh dậy sẽ không thể kêu được. Sau khi bắt được chó K bỏ vào bao tải để phía trước chỗ ngồi lái của V. Với thủ đoạn trên, trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 06/8/2023 đến 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2023, K và V bắt 04 con chó tại khu vực thôn E và thôn A, xã C, huyện M'Đrăk.

V điều khiển xe chở K cùng 04 con chó về nhà H1. Khi V, K và H1 đang cân chó thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. K và V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với 02 con chó bị chết cho anh Y S 1.000.000 đồng, anh L 500.000 đồng. Các bị hại đã có Đơn bãi nại, không đề nghị xử lý hình sự đối với các bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 93/KL-HDDG ngày 07/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk kết luận: 04 con chó trị giá 2.682.500 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 27/11/2023 của TAND huyện M'Đrăk, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định hành phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm.

Ngày 05/12/2023 bị cáo Nguyễn Văn K có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu.

- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới do vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 06/8/2023 đến 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2023 tại địa bàn thôn E và thôn A, xã C, huyện M'Đrăk, Nguyễn Viết V1 điều

hiển xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-651.15 chở Nguyễn Văn K cùng nhau lên lút chiếm đoạt 04 con chó của 04 bị hại, giá trị 2.682.500 đồng . Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:

Mức hình phạt 06 tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tài sản trộm cắp không lớn, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại, được các bị hại làm đơn bãi nại về trách nhiệm hình sự. Cha, mẹ bị cáo đã tham gia dân công hỏa tuyến trong thời kỳ Kháng chiến chống Mỹ cứu nước, là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày ngày 15/5/2018 và điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, nhận thấy kháng cáo của bị cáo là có cơ sở thực tế và căn cứ pháp luật, cần chấp nhận kháng cáo và sửa Bản án hình sự sơ thẩm về điều kiện chấp hành hình phạt: Chấp nhận cho bị cáo chấp hành hình phạt có điều kiện tại địa phương nơi bị cáo và gia đình hiện nay đang cư trú, với sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng trong đường lối xử lý hình sự của pháp luật Nhà nước ta.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn K** - Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 27/11/2023 của TAND huyện M’Đrăk về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

[2] Về điều luật và hình phạt áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn K** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn K** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 28/02/2024).

Giao bị cáo **Nguyễn Văn K** cho UBND thị trấn M'Đrăk, huyện M'Đrăk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 28/02/2024).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk;
- Chi cục THADS huyện M'Đrăk;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Duy Phương